TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN KIẾN AN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 24/2024/QĐST-HNGĐ	*Kiến An, ngày 22 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 24/2024/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1978; Nơi ĐKHKTT: Số 34 Đ13, phường Đổng Quốc Bình, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; Nơi cư trú: Số 10/3 Nguyễn Chính, phường Văn Đẩu, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Anh Hoàng Văn N, sinh năm 1969; Nơi ĐKHKTT: Số 34 Đ13, phường Đổng Quốc Bình, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; Nơi cư trú: Số 10/3 Nguyễn Chính, phường Văn Đẩu, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Hoàng Văn N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Hoàng Văn N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Hoàng Văn N có một con chung là Hoàng Hải N, sinh ngày 06 tháng 01 năm 2007. Ly hôn, chị Nguyễn Thị T và anh Hoàng Văn N thống nhất giao con chung Hoàng Hải N cho anh Hoàng Văn N trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Hoàng Văn N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Hoàng Văn N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị T nhận nộp án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004813 ngày 10 tháng 4 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận K, thành phố Hải Phòng. Chị Nguyễn Thị T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Kiến An;
- Chi cục THADS quận Kiến An;
- UBND phường Đ;
(Giấy CNKH số 91 đk ngày 30/11/2007);
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Thị Hải Hà